

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 17

PHẨM NHẬP BÁT TƯ NGHÌ GIẢI THOÁT CẢNH GIỚI PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỄN (Phần 17)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhập vào hạnh rộng lớn của Bồ-tát, chánh niệm tư duy, tâm không còn chướng ngại, cầu cảnh giới trí tuệ của Bồ-tát, thấy sự nghiệp thân thông của Bồ-tát, suy nghĩ về công đức thù thắng của Bồ-tát, mặc giáp tinh tấn vững chãi của Bồ-tát, sinh niềm vui lớn của Bồ-tát, hưởng đến sự bất tư nghĩ của Bồ-tát, vân du nơi đại tự tại của Bồ-tát, tu tập cảnh giới công đức của Bồ-tát, quán cảnh giới Tam-muội của Bồ-tát, an trụ cảnh giới Tổng trì của Bồ-tát, đầy đủ cảnh giới đại nguyện của Bồ-tát, đạt được cảnh giới biện tài của Bồ-tát, thành tựu cảnh giới các năng lực của Bồ-tát; rồi thông thả tiến bước. Đến thành kia, đồng tử tìm hỏi thăm xem Đại Thiên hiện nay đang ở đâu và mọi người đều trả lời:

– Vị ấy ở trong thành này, hiện thân to lớn, ngồi trên tòa cao, thuyết pháp cho mọi người.

Nghe như thế, Thiện Tài đi đến nơi và đánh lễ sát chân vị thần, rồi đứng lên chấp, tay thưa:

– Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng con chưa biết Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát, làm thế nào để tu đạo Bồ-tát. Con nghe nói, Thánh giả có khả năng khéo léo dạy bảo, cúi xin giảng dạy cho con.

Ngay khi ấy, Đại Thiên giơ bốn cánh tay, lấy nước bốn biển, đích thân rửa mặt cho đồng tử và cầm các hoa vàng tung lên mình Thiện Tài, rồi nói:

– Thiện nam! Nhân là người thật kỳ lạ và hiếm có, mới có thể cầu Thiện tri thức như thế. Thiện nam! Tất cả Bồ-tát xuất hiện ở đời thật là hiếm có, khó có thể được nghe, khó có thể được thấy; như hoa sen trắng giữa chúng sinh; như thành lũy bình an làm chỗ trở về, chỗ cứu hộ cho các chúng sinh ở nơi hiểm nạn; như mặt trời, chiếu ánh sáng lớn, cho chúng sinh nơi tối tăm; như bậc thầy hướng dẫn các chúng sinh đi vào cửa pháp của Đức Phật; cũng như vị tướng tài bảo vệ thành Nhất thiết trí.

Thiện nam! Vị Bồ-tát như thế khó được hội ngộ. Chỉ có người thân ngữ ý hoàn toàn thanh tịnh không có các lỗi lầm; may ra về sau mới được thấy hình tướng, mới được nghe biện tài của vị ấy; vị ấy luôn ở trước mặt trong bất cứ lúc nào.

Thiện nam! Ta đã thành tựu môn giải thoát của Bồ-tát, tên là lưới mây.

Thiện Tài thưa:

– Bạch Thánh giả! Cảnh giới của môn giải thoát lưới mây như thế nào?

Bấy giờ, trước mặt Thiện Tài, Đại Thiên hiện ra đủ các khối báu như khối vàng, khối bạc, khối lưu ly, khối pha lê, khối xa cừ, khối mã não, khối ngọc Ma-ni, khối ngọc vô cấu tạng, khối ngọc Tỳ-lô-giá-na; các khối báu cùng hiện khắp mười phương: Khối mao báu, khối ấn báu, khối vòng báu, khối ngọc đương, khối kim xuyên, khối tiêu báu, khối linh báu, khối ngọc anh lạc, khối lưới châu báu, khối ngọc Ma-ni đủ các màu sắc,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đủ các loại khối báu để trang trí, đủ các loại khối báu Ma-ni như ý, mỗi khối báu đều như ngọn núi lớn. Lại còn hiện tất cả các loại hoa, tất cả các loại hương, tất cả các loại vòng hoa, tất cả các loại lọng báu, tất cả các loại cờ, tất cả các loại phướng, tất cả các loại hương bột, tất cả các loại hương xoa, tất cả các loại y phục, tất cả các loại âm nhạc, tất cả các vật dụng của thú vui năm dục cũng tích tụ như núi và hiện trăm ngàn vạn ức vô số đồng nữ; rồi Đại Thiên nói với Thiện Tài:

–Thiện nam! Ông có thể tùy ý, đem những vật này, để cúng dường các Đức Như Lai, tu tập các phước đức và cung cấp cho tất cả, bảo hộ chúng sinh, chỉ rõ cho họ thấy những thứ khó bỏ mà còn bỏ được để giúp họ tu học Bồ thí ba-la-mật.

Thiện nam! Ta hiện những vật này cho ông, dạy ông thực hiện bồ thí cho đến khắp tất cả chúng sinh cũng thế; mục đích là giúp cho họ huân tập sức thiện căn bồ thí này, để họ dứt trừ sự chướng ngại không muốn thực hiện việc bồ thí, ngược lại có tâm hạnh thù thắng với ruộng phước tối thắng của Phật, Pháp, Tăng. Từ đó biết cung kính cúng dường Thiện tri thức, trồng các thiện căn, phát triển thiện pháp và phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại nữa, thiện nam! Nếu có chúng sinh tham đắm và buông thả trong năm dục, thì ta hiện cảnh giới bất tịnh cho họ. Vì sao? Vì chúng sinh ấy ngu si mê muội, bị nữ sắc làm cho tâm say sưa mờ ám; như trẻ sơ sinh, không tự hiểu biết, cũng như áo trắng dễ nhuộm màu, bị dục nhận chìm, không có khả năng thoát ra; như trùng trong phân, say đắm đồng phân; như lợn nhơ bẩn, dùng bất tịnh để trang sức; như kẻ tội phạm bị xiềng xích đủ kiểu, như giặc cướp ở thế gian, thường cướp tài sản chánh pháp; như kẻ phạm tội hành hình đưa đến pháp trường; như người đi và người mù dắt nhau, cả hai đều rơi xuống vực sâu; như thuyền gặp gió thổi dạt, lênh đênh trên biển; những kẻ ấy thiện căn bị tổn hại, các pháp bảo tiêu tan, như ở gần rừng độc, bị tiêm nhiễm khí độc, vĩnh viễn cách xa hương thơm giới đức, tuệ mạng bị thương tổn. Nói tóm lại, đứa bé ngu si bị dục làm mù lòa, bị dục trói buộc, bị dục sai khiến, bị dục mê hoặc, luôn luôn theo làm nô lệ cho tâm dục, thường lung lạc theo dục như bò ghé theo mẹ, bị dục trói buộc không được thành thời.

Thiện nam! Ta vì những chúng sinh mù tối này, đem tâm lân mẫn, dùng phương tiện cứu độ; trước hết là hiện thân người nữ đáng yêu, hợp ý, làm cho họ say đắm, rồi hiện người ấy chết, thân thối rữa, bị các loài chim thú đến ăn, đủ các sự bất tịnh như rừng tử thi; lại hiện hình dáng nữ La-sát hung dữ, thân tướng như mây đen, lông tóc đỏ tươi, bụng lớn phệ xuống, răng nanh chìa ra ngoài, trang điểm bằng đầu lâu, tay cầm kiếm bén, cất tiếng ác vang dậy. Ta hiện thân như thế, hướng đến người nhiễm dục, làm cho họ kinh sợ, nhàm chán, hoang mang. Nhân đó họ phát tâm cầu gặp ta, ta hiện thân như họ để thuyết pháp, giúp họ nhàm chán, an trụ nơi thân giới, thành tựu Giới Ba-la-mật tối thắng, đủ mười Ba-la-mật cho đến viên mãn quả Bồ-đề tối thắng. Lúc này Đại Thiên, liền vì Đồng tử Thiện Tài, nêu vô số xưng tán về giới Ba-la-mật, bèn nói kệ rằng:

*Như các chúng sinh và cỏ cây
Đều nương vào đất mà sinh trưởng
Thiện căn thế gian và xuất thế
Cũng nương trên đất giới tối thắng
Không giới, muốn sinh vào đường thiện
Như chim không cánh muốn lên không*

Như người không chân muốn rong chơi
Cũng như qua biển không thuyền bè
Như nhà khổ hạnh ăn rễ quả
Uống nước tự sông nơi rừng sâu
Mặc áo vỏ cây sống như thú.
Không giới lấy gì được thanh tịnh
Tóc cạo bốn bên chừa trên chỏm
Hoặc không chịu gội quấn làm búi
Mặc y phục khác hay lỏa hình
Không giới như vậy là trò đùa
Hoặc ngâm dưới sông để tắm gội
Hay lao vào lửa để tự thiêu
Hoặc lên núi cao tự gieo xuống
Bọn này không giới nên đều chết
Hoặc tắm hồ sen tranh cãi được
Hay thường uống tắm nước sông Hằng
Ngày đêm cầu phước để nương nhờ
Bọn này không giới nên không quả
Hoặc sáng đến tối tắm ba lần
Hoặc ba lần làm Hộ-ma
Ngâm miệng lặng lẽ như dê câm
Thân khổ, không giới chẳng lợi gì
Muốn ở thiên cung sống bằng trời
Đeo anh lạc trời để trang sức
Ăn uống những món ngon cõi trời
Tất cả giới phẩm giữ trọn vẹn
Dù quý tộc hay Chiên-đà-la
Nếu thọ trì giới đều sinh thiên
Thứ bậc sang hèn thân khuyết giới
Cũng đều rơi địa ngục như nhau
Cấp thấp giữ giới sinh cõi trời
Tôn quý hủy phạm đọa tối tăm
Ma-đăng trì giới cũng sinh Thiên
Tiên nhân phá giới vào các ngục
Vua chúa tài hoa đủ uy lực
Ác kiến, không giới như thú hoang
Như cây trái ngọt như thú dữ
Như hồ sen đẹp rắn độc ở
Thà giữ phận nghèo luôn trì giới
Trang sức bằng đức báu, thánh tài
Phá giới bị mọi người khinh bỉ
Trì giới trời người đều tin kính
Chiên-đàn uất kim và trâm xạ
Tất cả thứ ấy không phải hương
Bồ-tát trì giới hương tối thắng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tỏa khắp trời người không cùng tận
Thấp hèn trì giới sau sinh Thiên
Hiện làm vua chưa được sùng bái
Đời này đời sau đều an vui
Kết quả của giới Mâu-ni thuyết
Muốn sinh trời người và Niết-bàn
Giữ giới đầy đủ thì sẽ được
Thế nên chuyên cần trì tịnh giới
Tùy tâm muốn điều gì đều viên mãn
Người nào lâm chung đau khắp thân
Sắp xa lìa tất cả thân tộc
Xét kỹ ta trì giới thanh tịnh
Thân tâm vui vẻ không lo sợ
Giới là thuốc trị bệnh tối thắng
Bảo hộ khổ ách như cha mẹ
Vượt cầu sinh tử đền xóa tội
Biển nghiệp không bờ làm thuyền bè
Vua Đế Thích Chuyển luân oai đức
Giàu sang tôn quý không ai bằng
Nhà có người hầu chuyên trì giới
Phụng sự cúng dường để gần gũi
Có người sắp đến giờ lâm chung
Trì giới phá giới sợ hoặc vui
Muốn được đời sau ở cực lạc
Cần phải chuyên tâm hộ trì giới
Giới quý không giữ bằng binh khí
Giới là kho tàng không cướp được
Giới là bạn dũng mãnh dẫn đường
Giới là vật trang sức xuất thế
Ta ca ngợi công đức trì giới
Như Đức Thế Tôn thuyết chân thật
Để thức tỉnh hạng phá giới kia
Giúp tâm vững chắc trì tịnh giới.

Thiện nam! Ta dùng đủ các phương tiện như vậy để giáo hóa chúng sinh, giúp họ an trụ trong tịnh giới Ba-la-mật. Chúng sinh nào sân hận, kiêu mạn, thích tranh chấp; thì ta dùng sức mạnh chinh phục tâm họ, hiện ra hình tướng thật đáng sợ như La-sát ăn thịt uống máu. Thấy rồi, họ kinh sợ hoảng hốt, bỏ hết oán kết, tâm tư thuần thực. Chúng sinh nào lưỡi biếng hôn trầm, thì ta hiện vua, giặc, nước, lửa, các trọng bệnh và những ách nạn; để họ thấy, rồi họ sinh hoang mang, nhận thức được sự buồn khổ, nhằm chán tránh xa hôn trầm lưỡi biếng, tự mình ngày lẫn đêm chuyên cần sách tấn. Ta dùng đủ mọi phương tiện như thế, để giúp cho họ bỏ hết các pháp bất thiện, tu tập toàn bộ các thiện pháp thanh tịnh, trừ bỏ tất cả chướng ngại về Ba-la-mật, mở thông các cửa Ba-la-mật, vượt qua những con đường hiểm chướng ngại, đến mọi nơi không bị chướng ngại.

Thiện nam! Ta chỉ được môn giải thoát lưới mây của Bồ-tát này thôi. Còn như các vị Đại Bồ-tát: Như Đế-thích, có khả năng đánh bại tất cả quân A-tu-la phiến não; như

nước biển cả có khả năng dập tắt hết lửa phiền não của tất cả chúng sinh; như lửa kiếp tận, có khả năng làm khô nước ái dục của tất cả chúng sinh; như trận cuồng phong, có khả năng thổi gãy những ngọn cờ kiến chấp của tất cả chúng sinh; như Kim cương, có thể đập tan những ngọn núi ngã kiến của tất cả chúng sinh thì ta làm sao có thể biết và nói hết hạnh và công đức của các vị ấy.

Thiện nam! Nơi Bồ-đề đạo tràng ở nước Ma-kiệt-đề thuộc cõi Diêm-phù-đề này có một vị thần chủ đất, tên là Tự Tánh Bất Động. Ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ sát chân thần Đại Thiên, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng lưu luyến, rồi từ giã ra đi.

Tiếp nhận lời dạy của thần Đại Thiên rồi, Thiện Tài thông thả tiến về phía trước. Đến Đông bắc nơi Bồ-đề đạo tràng, thuộc nước Ma-kiệt. Khi sắp đến chỗ của thần Tự Tánh Bất Động. Mười ngàn vị Địa thần cùng sống với vị ấy, cùng bảo nhau rằng:

–Sự hiện diện của đồng tử, chính là kho báu của tất cả Như Lai, sẽ là nơi nương tựa cho khắp tất cả chúng sinh, nhất định sẽ phá tan vỏ trứng vô minh cho tất cả chúng sinh. Người này đã sinh trong chủng tộc của Pháp vương; sẽ dùng lựa pháp đội lên đầu mình; sẽ mở kho đại châu báu trí tuệ; sẽ cầm thanh kiếm tuệ bằng kim cương của Bồ-tát, tự tại mạnh mẽ, được pháp vô úy, bẻ gãy tà luận của tất cả ngoại đạo; sẽ đi thuyền pháp trên biển sinh tử, để cứu vớt chúng sinh đưa họ đến bờ trí tuệ tuyệt đối ấy. Giống như vầng trăng sáng, nhất định sẽ dứt hết tâm cuồng loạn, nóng bức, của tất cả chúng sinh.

Khi ấy thần Tự Tánh Bất Động và một vạn Địa thần, liền dùng thần lực làm chấn động đại địa, phát tiếng sấm vang, phóng ra ánh sáng lớn, chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, các loại vật báu nghiêm sức khắp nơi, thanh tịnh sáng ngời, thay nhau chiếu khắp. Tất cả cây lá sinh trưởng, tất cả cây hoa đều đua nở, tất cả cây ăn quả đều chín mọng, các dòng sông nối nhau chảy, các hồ chứa đều đầy tràn, nổi mây lớn bí mật đổ mưa hương vi tế lai láng khắp đất, khi ấy gió hương thổi tới các hoa quý tung khắp lên trên vô số âm nhạc cùng lúc hòa tấu, làm phát ra âm thanh rất hay, các vật trang sức của cõi trời đều phát ra tiếng hay làm cho mọi người vui vẻ. Trời A-tu-la, cho đến người, bò chúa, voi chúa, sư tử chúa... đều rất vui mừng, hớn hởi cất tiếng rống vang dậy, giống như núi va chạm vào nhau phát ra tiếng; trăm ngàn kho báu ngầm tự nhiên hiện ra.

Bấy giờ, vị Địa thần ấy nói với Đồng tử Thiện Tài:

–Hay thay đồng tử! Ông đến đây là đã từng trông thiện căn rồi. Ta sẽ hiện cho ông, ông có muốn thấy không?

Lúc ấy, Thiện Tài đánh lễ sát chân Địa thần, đi nhiễu vô số vòng, rồi đứng chấp, tay thưa:

–Bạch Thánh giả! Xin cho con được thấy.

Khi Địa thần dùng chân bấn xuống đất, liền có trăm ngàn ức a-tăng-kỳ kho tàng Ma-ni, tự nhiên vọt lên hiển hiện.

Địa thần nói:

–Thiện nam! Từ nay kho tàng này sẽ đi theo ông. Nó chính là kết quả do thiện căn đời trước của ông, chính là năng lực phước đức mà ông đã bảo hộ, ông tự do xử dụng theo ý mình. Thiện nam! Ta được môn giải thoát của Bồ-tát, tên là Nan tội phục trí tuệ tạng. Ta thường dùng pháp này, giáo hóa chúng sinh đầy đủ trọn vẹn.

Thiện nam! Ta nhớ từ thuở Đức Phật Nhiên Đăng đến nay; ta thường theo hộ vệ Bồ-tát như bóng theo hình. Từ đó đến nay, từng niệm không rời, quán sát, tìm kiếm khắp, xem Bồ-tát có những tâm hạnh gì mà thâm nhập vào cảnh giới tất cả trí tuệ và thế nguyện của Bồ-tát, viên mãn tất cả những hạnh thanh tịnh của Bồ-tát đã tu tập, tư duy sự thông suốt hết tất cả Tam-muội Bồ-tát, an trụ tất cả pháp môn của Bồ-tát, hiểu rõ hết tất cả tâm tánh, trọn vẹn tất cả sức đại tự tại, phát triển những pháp không thể hoại, đi khắp tất cả cõi của các Đức Phật, được tất cả các Đức Như Lai thọ ký, ghi nhớ giữ gìn sự hiểu biết về tánh Nhất thiết trí, chuyển bánh xe pháp của tất cả các Đức Phật, diễn thuyết tất cả môn Tu-đa-la, ánh sáng đại pháp chiếu sáng khắp nơi, giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh, thị hiện tất cả sự thần biến của chư Phật, thông hiểu rành rẽ, ghi nhớ giữ gìn không để sơ xuất hay làm mất.

Thiện nam! Ta nhớ lại thời quá khứ lâu hơn số cực vi trần số kiếp của núi Tu-di, có một kiếp tên là Trang nghiêm, thế giới tên Nguyệt tràng, Đức Phật hiệu là Diệu Nhân, ta đạt được pháp môn đầu tiên này nơi Đức Phật ấy.

Thiện nam! Từ đó đến nay, ta đối với pháp môn này hoặc nhập hoặc xuất tu tập phát triển, luôn được thấy chư Phật, chưa từng rời bỏ. Trong khoảng thời gian đạt được pháp này cho đến giữa kiếp Hiền, ta được gặp các Đức Như Lai thành Đẳng chánh giác, nhiều hơn cả số cực vi trần trong vô lượng vô lượng cõi Phật và đều phụng sự cung kính, cúng dường. Ta lại thấy Đức Phật ấy đến cõi Bồ-đề ngồi nơi đạo tràng, hiện đại thần thông và thực hiện đủ các Phật sự; Ta cũng thấy được các Đức Phật ấy có các công đức và thiện căn.

Thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát tạng trí tuệ Nan tồ phục này. Còn như các Đại Bồ-tát có khả năng thường theo hầu cận tất cả chư Phật, có khả năng phụng trì giáo pháp của tất cả chư Phật, nhập vào trí tuệ sâu xa của tất cả chư Phật, từng niệm đầy khắp tất cả pháp giới bằng với thân của Như Lai, phát sinh tâm của chư Phật, đầy đủ giáo pháp của chư Phật, làm các việc Phật sự, tâm luôn luôn phát sinh tạng pháp thanh tịnh của tất cả chư Phật và luôn luôn xa rời tâm phân biệt; thường không gián đoạn thì ta làm sao có thể biết và nói hết hạnh và công đức của các vị ấy.

Thiện nam! Bên bờ phía Bắc sông Hằng nước Ma-kiệt-đà thuộc cõi Diêm-phù-đề này, có một thành lớn, tên là Ca-tỳ-la, ở đó có vị thần chủ đêm, tên là Xuân Hòa, ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát.

Lúc ấy, Đồng tử Thiện Tài dẫn lễ sát chân Địa Thần, nhiễu quanh vô số vòng chí thành chiêm ngưỡng, lưu luyến, rồi từ giả ra đi.

Tiếp nhận sự giáo hóa của Địa thần rồi Đồng tử Thiện Tài chuyên chú tư duy, ghi nhớ môn giải thoát tạng trí tuệ nan tồ phục của Bồ-tát và tu tập Tam-muội của vị ấy, học mô phạm của vị ấy, quán chiếu pháp diệu dụng của vị ấy, nhập biển trí của vị ấy, liễu ngộ sự sâu xa của vị ấy, thực hành thắng hạnh của vị ấy, an trụ đại nguyện của vị ấy, được trí tuệ của vị ấy, đạt được sự bình đẳng của vị ấy. Đồng tử tư duy như thế và thông thả tiến bước, vượt qua phía Bắc sông Hằng, hướng về thành Ca-tỳ-la, đến cửa Nam, đồng tử cung kính đi nhiễu quanh bên phải, rồi vào cửa động; dừng chân chưa bao lâu mà thời gian đã hết ngày. Ngài nhớ lại rành mạch về hạnh của các vị Bồ-tát, khát khao muốn được gặp Thần chủ về đêm Xuân Hòa, đối với bậc Thiện tri thức tưởng như Đức Như Lai. Đồng tử còn nghĩ: “Nhờ Thiện tri thức mà ta được Thiên nhãn, có khả năng thấy khắp cảnh giới trong mười phương; nhờ Thiện tri thức nên ta đạt được kiến giải rộng lớn, có khả năng thông hiểu tất cả các duyên; nhờ Thiện tri thức nên ta đạt

được con mắt định, có khả năng quán sát khắp tất cả pháp môn; nhờ Thiện tri thức nên ta đạt được con mắt trí tuệ có khả năng quán chiếu khắp biển cõi trong mười phương”.

Trong lúc suy nghĩ như thế, đồng tử trông thấy vị Thần chủ về đêm ấy, ở trên không trung, ngồi nơi tòa Sư tử báu tạc hương liên hoa trong lầu các bằng nhiều màu sắc của báu Ma-ni; thân màu chân kim; tóc trên đỉnh xanh mướt; mắt như cánh sen xanh rộng lớn; tướng mạo khôi ngô, mọi người trông thấy đều vui thích; trang điểm bằng các báu anh lạc; thân mặc áo châu; đầu đội mào Phạm thiên, tất cả tinh tú đều ảnh hiện vào rõ rệt. Mỗi lỗ chân lông trên thân vị ấy đều hiện cảnh hóa độ chúng sinh ở vô lượng vô số thế giới; ví như người sắp rơi vào đường ác thì làm cho tránh xa và được giải thoát. Những chúng sinh ấy, hoặc sinh trong loài người, sinh lên cõi trời, hoặc hưởng đến Nhị thừa, Bồ-tát hoặc tu hành đạo Nhất thiết trí, những hình ảnh như thế hiển hiện rõ ràng. Lại trong từng lỗ chân lông của vị ấy, hiện rõ đủ các phương tiện giáo hóa và làm cho chúng sinh thành thực; hoặc hiện thân đủ các dáng vẻ hoặc thuyết pháp đủ các ngôn ngữ; hoặc thực hiện đạo của hàng Thanh văn, hoặc thị hiện đạo của hàng Độc giác, hoặc thị hiện hạnh của các Bồ-tát như: Hạnh dũng mãnh của Bồ-tát, hạnh Thiền định của Bồ-tát, hạnh tự tại của Bồ-tát, hạnh trụ xứ của Bồ-tát, hạnh quán sát của Bồ-tát, hạnh tư duy của Bồ-tát, hạnh thần thông của Bồ-tát, hạnh cảnh giới của Bồ-tát, Sư tử tần thân của Bồ-tát, diệu dụng giải thoát của Bồ-tát; đủ các việc làm thành thực chúng sinh như thế. Thấy nghe những sự việc ấy rồi, Đồng tử Thiện Tài rất vui mừng, phấn khởi và rất mãn nguyện, tôn trọng quý kính, đánh lễ sát chân Dạ thần, đi nhiễu quanh vô số vòng rồi đến trước vị ấy chắp tay, thưa:

–Bạch Thánh giả! Trước đây con đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tâm con rất muốn nương sức oai thần của Thiện tri thức, để đạt được tạng pháp công đức của các Đức Như Lai. Cúi xin Thánh giả cho con được nương tựa người và chỉ cho con con đường hướng đến Nhất thiết trí, giúp con ở trong ấy tu hành tăng tiến đến mười lực.

Lúc ấy, Thần chủ về đêm nói với Thiện Tài:

–Lành thay! Lành thay! Thiện nam! Quả thật ông đã hết mực cung kính Thiện tri thức; chính nhờ năng lực của chánh pháp, năng lực của bậc Thánh, nhập vào thân ông, giúp ông chuyên cần, cầu không tiếc thân mạng, hết tâm thân cận, thích nghe lời hay đẹp, chăm chú lắng nghe tùy thuận tu hành theo lời dạy ấy. Do nhờ ông thân cận, nghe giáo pháp và quyết tâm tu tập, cho nên đạt được Vô thượng Bồ-đề.

Thiện nam! Ta đạt được môn giải thoát ánh sáng pháp giáo hóa điều phục, phá tan, ngu si đen tối của tất cả chúng sinh.

Thiện nam! Ta sinh tâm Từ với chúng sinh ngu ác, sinh tâm đại Bi với chúng sinh thiện và bất thiện, sinh tâm hoan hỷ với chúng sinh thực hiện thiện pháp, sinh tâm bất nhị với chúng sinh làm thiện và ác, với chúng sinh có nhiều sự đăm trước thì làm cho họ sinh tâm thanh tịnh, với chúng sinh tà hạnh thì giúp họ sinh tâm chánh hạnh, với chúng sinh thiếu cận thì giúp họ hiểu biết rộng rãi, với chúng sinh lười biếng thì giúp họ tinh tấn, với chúng sinh thích sinh tử thì giúp họ bỏ tâm luân hồi, với chúng sinh trụ hàng Nhị thừa thì giúp họ an trụ vào Nhất thiết trí.

Thiện nam! Ta được môn giải thoát này, nên luôn khế hợp với những tâm như thế!

Thiện nam! Đối với người ở nơi thanh vắng, trong đêm tối tăm, gặp khi quỷ thần, trộm cướp và các chúng sinh ác dữ sẵn tìm; thì ta hiện mây đen, sương mù, mưa to, gió lớn, làm cho chúng tối tăm không còn thấy màu sắc nhật nguyệt và các vì sao. Gặp các nỗi khổ của chúng sinh khi vào trong biển, hoặc đi trên đất liền, núi rừng, đồng hoang,

sa mạc, hiểm nạn hoặc các nơi nguy hiểm, những nơi khủng bố, hoặc gặp giặc cướp, hoặc thiếu lương thực, hoặc không biết phương hướng, hoặc quên đường về, hoảng hốt lo sợ, không biết lối ra. Lúc ấy, ta dùng đủ phương tiện, để cứu vớt họ. Người gặp nạn trên biển thì ta hóa làm thuyền trưởng, cá chúa, ngựa chúa, rùa chúa, voi chúa, vua A-tu-la và thần biển dáng như người bắt cá. Làm việc cứu hộ cho những chúng sinh mắc nạn trên biển ấy như ngăn mưa gió dữ, dứt cơn sóng to. Với những người ở trong dòng nước xoáy và người không biết đường thì hướng dẫn và chỉ bờ, đất liền cho họ, giúp họ thoát khỏi sợ hãi, đều được an ổn. Ta lại nghĩ: “Đem thiện căn này hồi hướng cho chúng sinh, mong họ thoát tất cả các nỗi khổ. Tất cả chúng sinh ở nơi đất liền, trong đêm tối tăm, gặp những cảnh kinh hãi như sỏi đá, gai góc, hổ báo, sài lang, sư tử, thú ác, rắn độc, đường hiểm, giặc cướp, quỷ thần và nơi thô ác thì ta hiện đủ các loại ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, các vì sao, các sấm chớp từ sáng tới tối hoặc hiện nhà cửa, hoặc hiện đủ các hình tướng người, tám bộ chúng, trời, rồng, Bồ-tát, Như Lai để che chở hướng dẫn, giúp họ thoát khỏi nơi nguy hiểm, khủng khiếp”.

Lại nghĩ: Ta đem thiện căn này hồi hướng cho chúng sinh khiến họ đều dứt trừ được các phiền não tối tăm. Tất cả chúng sinh với đủ các sự trói buộc như nuôi tiếc thọ mạng, quý trọng danh tiếng, tham tài sản, trọng chức vụ, đắm sắc dục, quyến luyến thế thiếp và rừng rậm quyến thuộc, tuy chưa từng nói lên sự mong muốn của mình, nhiều đời lo sợ; ta cũng đều cứu vớt giúp họ thoát khổ. Với người đi vào núi sâu gặp nạn, ta hóa hình thiện thần lân cận, hóa loài chim đẹp ca hát an ủi, làm thuốc hay, phóng ra ánh sáng rực rỡ, chỉ cây có trái cho họ, chỉ suối và giếng cho họ cho đến chỉ đường ngay và đất bằng phẳng cho họ; hoặc hiện nhà cửa, hoặc hiện chỗ ở tốt đẹp để giúp họ thoát khỏi tất cả buồn khổ. Với người vào đồng hoang, đường hiểm, rừng sâu, cây độc, dây leo chằng chịt sẫm uất, thú xà hổ lang rình rập sát hại, cát tiếng rống vang dội, làm người nghe kinh hãi; người rơi vào nạn này, có đủ những lo sợ, nào mây mù che phủ, tâm thức hôn mê, nếu trong những việc này mà kinh sợ, thì ta hiện thân thể lực mạnh mẽ, cứu họ khỏi ách nạn, chỉ con đường chánh để họ được thoát ly”.

Ta lại nghĩ như vậy: “Mong cho tất cả chúng sinh giác ngộ, phá rừng già vô minh, rọc lưới ái, ra khỏi đồng hoang sinh tử, dứt bóng tối phiền não, vào đại thành vô úy Nhất thiết trí, đến nơi bình yên, an lạc tuyệt đối”.

Thiện nam! Chúng sinh nào, thành ấp bị chiến tranh cho đến luôn bị loài thú nhỏ quấy nhiễu thì ta dùng phương tiện, khiến cho họ được hòa hiếu mỗi người đều khởi tâm Từ, chấm dứt chiến tranh vĩnh viễn. Ta lại nguyện: “Mong cho tất cả chúng sinh, xa rời chiến tranh của phiền não, đạt được pháp hòa hợp”.

Thiện nam! Chúng sinh nào say mê quốc sự, cố công trấn thủ, sinh đủ các sự tranh chấp, việc thắng bại không chừng. Với người buồn khổ ấy, ta dùng phương tiện, giúp họ xả bỏ chấp chặt, chỉ sự vô thường, để họ nhàm chán xa lánh. Lại nguyện: “Mong cho tất cả chúng sinh, không còn đắm vào các uẩn, an trụ vào cảnh giới Nhất thiết trí của Phật”.

Thiện nam! Chúng sinh nào lệ thuộc vào xóm làng, tham luyến nhà cửa, thường ở nơi đen tối, chấp nhận sự trói buộc. Với người chịu các khổ này, ta thuyết pháp, làm cho họ nhàm chán xa lánh, giúp họ đầy đủ và an trụ vào giáo pháp. Lại nguyện: “Mong cho tất cả chúng sinh, đều không còn tham đắm làng xóm sáu trần, sớm thoát khỏi cảnh giới sinh tử, an trụ vĩnh viễn nơi thành Nhất thiết trí”.

Thiện nam! Chúng sinh nào đi trong đêm tối, không biết rõ phương hướng, tưởng

đường bằng phẳng là đường hiểm, đường hiểm là bằng phẳng; cho chỗ cao là chỗ thấp, chỗ thấp là chỗ cao; người ấy hoang mang đau khổ; thì ta dùng phương tiện, phóng ra ánh sáng đến. Người muốn thoát ra thì ta chỉ nhà; người muốn đi thì ta dẫn đường; người muốn qua bờ bên kia thì ta chỉ chiếc cầu; muốn qua sông vượt biển thì ta trao cho thuyền bè; nếu lúc oi bức ta chỉ nước lạnh; lúc lạnh ta chỉ cách làm ôn hòa, cung điện ấm mát thích hợp từng thời gian. Nếu muốn đi quán sát, thì ta luôn đi trước hướng dẫn họ, chỉ những nơi khó dễ, an ổn và nguy hiểm. Người muốn ngủ nghỉ, ta chỉ nhà cửa gần thành ấp, xóm làng, cho họ nghỉ ngơi; người đi đường xa thiếu nước, ta chỉ nước nơi hồ ao, sông suối để họ uống và tắm, chỉ rừng hoa và nhiều cây quả, giúp thân tâm họ được mát mẽ, an vui. Với người bị cha mẹ, vợ con, quyến thuộc ân ái phân ly, ta giúp cho họ đoàn tụ, không có các khổ não. Ta lại nghĩ: “Ta ở đây, dẹp trừ màn đêm, cứu chúng sinh thoát khỏi tai ương, giúp mọi việc trong thế gian được ổn định. Đối với tất cả chúng sinh nơi bóng tối vô minh, trong đêm dài sinh tử; ta nguyện đem ánh sáng trí tuệ chiếu soi khắp tất cả. Những chúng sinh không có con mắt trí, do tâm tưởng tượng điên đảo che lấp: Vô thường tưởng thường, trong khổ tưởng vui, vô ngã tưởng có ngã, bất tịnh tưởng tịnh, chấp chặc vào ngã, nhân, chúng sinh và pháp uẩn, xứ, giới; nhầm lẫn nhân quả, không rõ thiện ác; giết hại chúng sinh cho đến tà kiến: Bất hiếu cha mẹ, không kính trọng Sa-môn, Bà-la-môn, không biết người ác không hiểu người thiện, thích thú việc ác, thực hành tà pháp, hủy báng Như Lai, hủy hoại chánh pháp, luôn gây thương tích và hủy nhục các Bồ-tát, khinh khi đạo Đại thừa, dứt tâm Bồ-đề, tạo phản giết hại người ân, luôn gây oán kết với kẻ không ân, chê bai Hiền thánh, gần gũi bạn ác, trộm vật của chùa tháp, tạo tội ngũ nghịch; chẳng bao lâu sẽ đọa vào ba đường ác. Ta nguyện: Sớm dùng ánh sáng đại trí, phá tan bóng tối vô minh của chúng sinh ấy, làm cho họ nhanh chóng phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Người phát tâm rồi, ta chỉ cho họ xe Phổ Hiền để khai phóng con đường mười Lực, chỉ cảnh giới Pháp vương của Đức Như Lai và thành Nhất thiết trí của chư Phật, việc làm của các Đức Phật, sự tự tại của các Đức Phật, sự thành tựu của các Đức Phật, sự Tổng trì của các Đức Phật. Tất cả chư Phật đều cùng một thân, tất cả chư Phật đều bình đẳng một trú xứ; tất cả để làm cho họ an trụ.

Thiện nam! Tất cả chúng sinh do bệnh tật trói buộc, hoặc bị tuổi già xâm chiếm; hoặc khổ về nghèo túng; hoặc gặp tai họa, hoặc phạm pháp vua, sắp bị tử hình, không biết cầu cứu vào đâu, nên rất sợ hãi; ta đều cứu giúp để họ được an ổn. Nghĩa là dùng phương thuốc điều trị các khổ về bệnh cùng già yếu, làm cho họ quanh năm vui vẻ, cung cấp đầy đủ những vật dụng giúp họ không còn nghèo thiếu; làm chủ cho người không có chủ, làm nơi trở về cho người không có chỗ về người khổ về tai nạn làm bức bách, thì hòa cùng hoàn cảnh, để cứu giúp họ khỏi áo não và không còn sợ hãi. Ta lại nguyện: “Ta nguyện đem pháp hóa độ khắp chúng sinh giúp họ giải thoát tất cả phiền não và dứt các tai họa về sinh, lão, tử, ưu, bi, khổ; gần gũi Thiện tri thức, thường thực hiện pháp thí, chuyên cần tu thiện nghiệp, sớm đạt Pháp thân thanh tịnh của Như Lai, ở nơi chỗ tuyệt đối không biến đổi”.

Thiện nam! Tất cả chúng sinh vào rừng rậm tà kiến, đi trên đường tà, đem tâm tà phân biệt các cảnh giới, thường làm việc ác, tạo nghiệp thân, ngữ, ý; vọng tưởng dựng lên đủ các pháp khổ hạnh tà kiến, không đúng chánh giác tưởng là Chánh giác, Chánh giác cho là không đúng, bị các bạn ác lôi kéo, sinh ác kiến, sắp rơi vào đường ác. Ta dùng đủ các môn phương tiện, cứu giúp họ, để họ an trụ trong chánh kiến, sinh vào cõi trời, người. Ta lại nghĩ: “Như ta từng cứu độ các chúng sinh sắp rơi vào đường ác. Ta

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nguyện cứu khắp tất cả chúng sinh, giúp họ giải thoát tất cả các khổ, an trụ nơi Thánh đạo Ba-la-mật xuất thế và không còn thoái chuyển nơi Nhất thiết trí, đầy đủ hạnh nguyện Phổ hiền, gần với cảnh giới giác ngộ của Phật, nhưng không xả bỏ hạnh của Bồ-tát”.

Bấy giờ, vì muốn nêu lại nghĩa giải thoát này, Dạ thần Xuân Hòa, nương oai thần của Đức Phật, quán sát khắp tất cả pháp giới trong mười phương rồi nói kệ cho Đồng tử Thiện Tài:

*Ta có biển giải thoát bình lặng
Phát sinh đầy đủ ánh sáng trí
Tránh xa các bóng tối ngu si.
Quán sát căn cơ mà diễn thuyết
Ta ở vô biên kiếp về trước
Thanh tịnh rộng khắp tu tâm Từ
Như mặt trời chiếu khắp thế gian
Ông nên dững mãnh siêng tu tập.
Ta có biển đại Bi khó lường
Sinh các Đức Như Lai ba đời.
Chuyên cứu khổ chúng sinh pháp giới
Ông nên dững mãnh tu tập theo
Sinh niềm vui vô vi thánh đạo.
Mang vui an ổn cho thế gian
Làm tâm ta hết sức vui mừng
Ông nên nhập môn sâu xa này
Xem pháp hữu vi như huyễn hóa
Bỏ pháp giải thoát của Thanh văn
Thường tu năng lực Phật trang nghiêm,
Ông nên nhập pháp nan tư này.
Mắt ta sáng ngời rộng vô biên
Thấy khắp các cõi nước mười phương
Trong ấy có tất cả chư Phật
Đều an tọa nơi cõi Bồ-đề
Thấy Phật ở giữa đại chúng hội
Thân tướng tốt xinh đẹp trang nghiêm
Trên các chân lông phóng ánh sáng
Mỗi ánh sáng ấy thường chiếu khắp
Thấy các chúng sinh rơi biển nghiệp
Đây sinh kia tử mỗi khác nhau
Nối tiếp luân hồi trong năm nẻo
Thường thọ đủ các khổ vô biên.
Thân ta thanh tịnh sánh không cùng
Một niệm nghe khắp các biển cõi
Chúng sinh nói ra những pháp gì
Ta đều ghi nhớ không quên sót.
Và nghe chư Phật chuyển pháp luân
Âm thanh tuyệt diệu không gì bằng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Từ ngữ giải thích và phương tiện
Ta đều ghi nhớ không thiếu sót.
Mũi ta rất thanh tịnh thông suốt
Đối với các pháp không say đắm
Trụ môn giải thoát khắp các nơi
Ông nên nhập hoặc vô ngại này
Lưỡi ta sáng rực màu đồng đỏ.
Đầy đủ biện thuyết hay thanh tịnh
Khéo tuyên diệu pháp hợp chúng sinh
Ông nên nhập hoặc vô ngại này.
Thân ta rời tướng luôn thanh tịnh
Hóa thân khắp tất cả thế gian
Đáp ứng niềm tin của chúng sinh
Hiện sắc thân cho họ được thấy
Tâm ta thanh tịnh rời đắm trước
Như tiếng vang khắp các chúng sinh.
Từng niệm đều thấy các Như Lai
Nhưng ở trong ấy không phân biệt.
Bất tư nghì cõi biển chúng sinh
Những niềm vui sở thích các căn
Ta đều biết hết trong một niệm
Nhưng ở trong ấy không phân biệt
Ta dùng diệu thân thông rộng lớn
Chấn động các cõi Phật, khó nghĩ
Oai đức ánh sáng đều hiện khắp
Điều phục toàn thể chúng khó phục
Phước ta rộng lớn và thanh tịnh
Trang nghiêm vô lượng chứa vô tận
Cúng dường khắp các Đức Như Lai
Ban vui khắp chúng sinh cũng thế.
Trí ta sáng chói và bao la
Thông đạt vô biên biển giáo pháp.
Dứt hết nghi ngờ của chúng sinh
Phật tử cần nên khéo tu học.
Ta biết biển chư Phật ba đời
Và biết toàn thể biển giáo pháp.
Cũng nhập môn đại nguyện của ngài
Nên tu tập hạnh vô đẳng này.
Ta ở ba đời trong trần cõi
Đều thấy biển cõi khắp mười phương
Cũng thấy các Đức Phật trong ấy
Đây là sức Phổ Môn không gì bằng
Ở khắp tất cả cõi mười phương.
Đều thấy Lô-xá-na đại trí
Ngồi nơi đạo tràng trong vô số cõi.

Âm thanh tịch tĩnh giảng diệu pháp.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài thưa Dạ thần Dạ Xuân Hòa:

–Thánh giả phát tâm Vô thượng Bồ-đề và được môn giải thoát ấy đã bao lâu mà có được sức đại oai đức và khả năng làm lợi ích chúng sinh như thế?

Thần chủ về đêm đáp:

–Thiện nam! Ta nhớ thuở xưa, cách đây hằng số cực vi trần Tu-di kiếp, có một kiếp tên là Tịch tĩnh quang, thế giới tên là Xuất sinh cát tường bảo. Thời ấy có năm trăm ức Đức Phật xuất hiện. Trong thế giới ấy có bốn đại châu tên là Bảo nguyệt đăng quang, có một thành trì tên là Liên hoa quang, có vị vua Chuyển luân tên là Diệu Pháp Ngạn, có đầy đủ bảy báu, thống lãnh bốn châu thiên hạ đem đạo Thánh vương làm cho chúng sinh an lạc. Vua có một phu nhân, tên là Pháp Trí Nguyệt thọ hưởng thú vui rồi ngủ say trong đêm. Thời ấy, phía Đông thành này, có một khu rừng lớn, tên là Tịch tĩnh xuất sinh diệu đức, trong rừng có một cây đại Bồ-đề tên là Nhất Thiết Thắng Pháp Ma-ni Vương Trang Nghiêm Thân, sinh ra ánh sáng và thần lực của chư Phật.

Bấy giờ, có Đức Phật ngồi dưới gốc cây này, tên là Nhất Thiết Pháp Đại Hống Thanh Vương, thành Chánh đẳng giác, phóng ra ánh sáng lớn vô lượng màu sắc, tên là Ma-ni Vương chiếu khắp tất cả thế giới diệu bảo. Trong thành Liên hoa, có một vị thần chủ về đêm, tên là Tịnh nguyệt quang, đến chỗ phu nhân Pháp Trí Nguyệt, chạm vào anh lạc trên thân, làm cho vòng ngọc phát ra tiếng, để đánh thức phu nhân, rồi mách với bà: “Phu nhân nên biết! Đức Như Lai Nhất Thiết Pháp Đại Hống Thanh Vương, ở nơi rừng Tịch tĩnh xuất sinh diệu đức, đã thành Đẳng chánh giác, đang tuyên dương khen ngợi thần lực tự tại và công đức của chư Phật và những hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền để giúp vua và phu nhân phát tâm Vô thượng Bồ-đề. Người nên cung kính, cúng dường, phụng sự Đức Phật, Bồ-tát và Tăng chúng Thanh văn”. Thiện nam, vị phu nhân Pháp Trí Nguyệt Thuở ấy, đâu phải ai xa lạ mà chính là thân ta. Ta phát tâm Bồ-đề nơi Đức Phật ấy và trồng thiện căn với niềm tôn trọng quý kính. Trải qua số kiếp như cực vi trần của núi Tu-di, ta không bị rơi vào các đường ác: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, cũng không sinh vào gia đình nghèo hèn; các căn đầy đủ không có các nỗi khổ, hưởng phước đức thù thắng giữa cõi trời và người, không sinh vào đời ác, không xa rời đại Thiện tri thức, Phật và Bồ-tát, luôn ở bên các vị, vun trồng thiện căn, qua tám mươi ức Tu-di vi trần kiếp, thường hưởng an lạc, nhưng chưa trọn vẹn thiện căn của Bồ-tát, qua kiếp này rồi, hơn một vạn kiếp nữa, bước vào đầu kiếp Hiền, có một kiếp tên là Vô ưu biến chiếu, thế giới tên là Ly cấu thắng đức. Thế giới ấy, tịnh uest, xen tạp. Bấy giờ, có năm trăm Đức Phật xuất hiện. Đức Phật thứ nhất thành Ứng Chánh Đẳng Chánh Giác hiệu là Tu-di Tràng Đại Tịch Tĩnh Cát Tường Nhãn Như Lai. Lúc ấy, ta làm con gái của Trưởng giả Danh Xưng, tên là Diệu Tuệ Quang Minh, xinh đẹp tuyệt vời, đầy đủ nhân tướng. Còn Thần chủ về đêm Tịnh Nguyệt, nhờ sức bản nguyện, làm Thần chủ về đêm trong thành của vua Chúng Sắc Tràng trong một châu thuộc thế giới Ly cấu thắng đức tên ông là Diệu Tịnh Nhãn. Vào một hôm, ta ở bên nhà cha mẹ mình, trong giấc ngủ say, Diệu Tịnh Nhãn đến chỗ ta gây chấn động nhà cửa và phóng ra ánh sáng lớn, hiện nguyên hình khen ngợi công đức của Phật: “Đức Như Lai ấy, ngồi nơi cõi Bồ-đề, mới thành Chánh giác, động viên ta, cha mẹ và các quyến thuộc của ta. Để giúp cho mọi người sớm được thấy Phật, ông đi trước hướng dẫn, đưa đến chỗ Phật, mọi người phát tâm cúng dường. Vừa thấy Phật ta liền được môn Tam-muội giáo hóa chúng sinh thấy Phật và được môn Tam-muội vòng ánh sáng trí, chiếu khắp ba đời. Được Tam-muội ấy, cho

nên ta có khả năng nhớ hết số kiếp như cực vi trần của núi Tu-di, cũng thấy tất cả chư Phật và Bồ-tát xuất hiện trong kiếp ấy. Ở chỗ các Đức Như Lai và Bồ-tát này lắng nghe diệu pháp, nhờ nghe giáo pháp, cho nên liền được môn giải thoát ánh sáng. Pháp giáo hóa điều phục phá tan bóng tối ngu si cho tất cả chúng sinh, do được môn giải thoát này cho nên liền thấy thân của mình ở khắp thế giới bằng số cực vi trần trong mười cõi Phật, cũng thấy các Đức Như Lai có ở trong thế giới ấy, lại thấy chính mình được gần gũi từng vị và thấy tất cả chúng sinh trong thế giới ấy, hiểu ngôn ngữ, căn tánh và biết từ xưa họ đã từng được bạn bè giúp đỡ; rồi tùy theo nhu cầu của họ, mà hiện thân giúp họ vừa tâm, hoan hỷ. Nơi ấy, bấy giờ, ta được giải thoát, tiến triển trong từng niệm, tâm không gián đoạn. Lại thấy thân mình đến khắp thế giới, bằng số cực vi trần trong trăm cõi Phật, tâm ấy cũng không gián đoạn; lại thấy thân mình đi đến khắp thế giới, bằng số cực vi trần trong ngàn Phật sát tâm ấy không gián đoạn, lại thấy thân mình đi đến khắp thế giới nhiều như cực vi trần trong trăm ngàn cõi Phật. Như thế trong từng niệm, từng niệm, cho đến thế giới nhiều như cực vi trần trong không thể nói, không thể nói cõi Phật, ta cũng thấy các Đức Như Lai trong thế giới ấy và cũng thấy bản thân mình ở chỗ Đức Phật ấy, lắng nghe diệu pháp, tiếp nhận ghi nhớ, quán sát thấu triệt; Ta cũng biết các biến bản sự của Đức Phật ấy và các biến đại nguyện. Các Đức Như Lai ấy làm nghiêm tịnh cõi Phật, ta cũng thế. Ta cũng thấy tất cả chúng sinh ở thế giới kia, biết rõ tâm tánh, căn khí, hình thể khác nhau, chủng loại không đồng; tùy theo căn cơ của họ, mà hiện thân giáo hóa điều phục, giúp cho họ được giải thoát.

Thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát ánh sáng pháp giáo hóa điều phục phá bóng tối ngu si cho tất cả chúng sinh của Bồ-tát này thôi. Còn như các Đại Bồ-tát; thành tựu vô biên hạnh nguyện của Phổ Hiền; nhập vào khắp tất cả các biển pháp giới; được Tam-muội tự tại tràng trí kim cương của các Bồ-tát; diệu dụng trong thần thông, tâm không còn chướng ngại, phát sinh đại nguyện, duy trì hạt giống Phật, trong từng niệm, làm thành tựu viên mãn tất cả biến đại công đức, làm cho tất cả thế giới rộng lớn sạch đẹp; dùng trí tự tại giáo hóa cho tất cả chúng sinh được thành thực, dùng mặt trời trí tuệ diệt trừ tất cả tối tăm che phủ cho thế gian, dùng trí dũng mãnh đánh thức tất cả chúng sinh ngủ mê, dùng vàng trắng trí tuệ giải tỏa tất cả nghi ngờ của chúng sinh, dùng ý thanh tịnh dứt hẳn tất cả những chấp trước về hữu; ở trong mỗi mỗi hạt bụi trong tất cả pháp giới, đều biểu hiện tất cả thần lực tự tại, mắt trí và vàng trắng sáng thấy được cả ba đời thì ta làm sao có thể biết hết diệu hạnh, nói hết công đức của các vị ấy, nhập cảnh giới và chỉ hết thần thông diệu dụng tự tại của các vị ấy.

Thiện nam! Nơi Bồ-đề đạo tràng, bên bờ Nam sông Hằng, nước Ma-kiệt-đề, thuộc cõi Diêm-phù-đề này, có một vị thần chủ về đêm tên là Phổ Biến Cát Tường Vô Cấu Quang. Thuở xưa ta đã nhờ vị ấy mà phát tâm Vô thượng Bồ-đề, ngài thường đem diệu pháp để khai ngộ ta. Ông đến thỉnh vấn vị ấy: Bồ-tát làm thế nào để học hạnh Bồ-tát và tu đạo Bồ-tát?

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài, chấp tay, cung kính hướng về Thần chủ về đêm Xuân Hòa, dùng kệ khen ngợi:

*Con đang thấy thân Thánh giả thanh tịnh
Sắc tướng xinh đẹp như Diệu Đức
Oai quang siêu vượt hẳn thế gian
Tuyệt vời giống như núi báu chúa.
Thấy Pháp thân ngài đẹp thanh tịnh*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Khắp cả ba đời không phân biệt
Nhập khắp tất cả các thế gian
Không lệ thuộc thế gian thành hoại
Nay con quán sát khắp các nẻo
Thấy ngài thị hiện thân khác nhau
Giống như trăng sao trên hư không
Mỗi lỗ chân lông đều thấy cả
Tâm ngài rộng lớn luôn thanh tịnh
Như hư không có ở khắp mười phương
Tất cả chư Phật đều vào ấy
Trí tuệ bình đẳng không phân biệt
Lỗ chân lông trên thân Thánh giả
Nổi mây ánh sáng như bụi trần
Khắp cả cõi Phật trong mười phương
Tuôn mưa các loại báu trang sức
Mỗi lỗ chân lông trên thân ngài
Bằng số chúng sinh ngài hiện thân
Ở trong thế giới khắp mười phương
Phương tiện hóa độ giúp điều phục
Mỗi lỗ chân lông thân Thánh giả
Thị hiện chẳng thể nghĩ bàn cõi.
Tùy theo tâm tất cả chúng sinh
Hiện hiện trang nghiêm giúp thanh tịnh
Chúng sinh nào được thấy thân Thánh giả
Nghe danh cảm mến tâm vui sướng
Được mạng thanh tịnh công đức khéo
Tất sẽ thành tựu đại Bồ-đề
Rơi vào đường ác vô biên kiếp
Luôn luôn chịu đủ vô lượng khổ
Nghe tên nguyện phát tâm hoan hỷ
Các nghiệp phiền não đều tiêu diệt
Trong kiếp vi trần ngàn cõi Phật
Khen ngợi công đức lông thân ngài
Kiếp số vi trần có thể cùng
Công đức thân ngài không cùng tận.*

Khi dùng kệ này khen ngợi Thần chủ về đêm rồi, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ sát chân vị ấy, nhiễu quanh vô số vòng, chiêm ngưỡng, lưu luyến, rồi từ giả ra đi.

